

Số: **1522**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **07** tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500**  
**Khu trung tâm phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng thị xã Nghĩa Lộ và vùng phụ cận, tỉnh Yên Bái đến năm 2035;*

*Căn cứ Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái;*

*Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1995/TTr-SXD ngày 31/8/2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, với nội dung sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

**2. Vị trí, ranh giới lập quy hoạch**

- Vị trí: Khu đất lập quy hoạch thuộc các tổ dân phố: Ao Sen 1, Ao Sen 2, Tông Co 3 và tổ dân phố số 3, số 5 của phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ.

- Ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư hiện trạng phường Tân An; phía Nam giáp khu vực sản xuất nông nghiệp (đất lúa); phía Đông giáp khu dân cư hiện trạng phường Tân An, đường Tông Co, đền Cẩm Hánh, khu vực sản xuất nông nghiệp (đất lúa); phía Tây giáp khu dân cư hiện trạng phường Tân An, khu vực sản xuất nông nghiệp (đất lúa).

**3. Tính chất và quy mô**

**3.1. Tính chất**

Là khu đô thị mới hiện đại của thị xã Nghĩa Lộ với các công trình công cộng, thương mại dịch vụ, có sức hấp dẫn về cảnh quan, kết hợp với các khu ở mới và khu dân cư hiện hữu, đồng bộ về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật.

**3.2. Quy mô**

- Quy mô diện tích đất lập quy hoạch là: 49,05 ha (490.554 m<sup>2</sup>).

- Quy mô dân số khoảng 4.000 người.

**4. Mục tiêu của đồ án**

- Xây dựng một khu trung tâm thị xã Nghĩa Lộ xanh, hiện đại, đậm đà bản sắc đô thị vùng cao Tây Bắc và hài hòa với cảnh quan thung lũng Mường Lò.

- Xây dựng và nâng cao khả năng phát triển không gian đô thị thị xã Nghĩa Lộ nhằm tăng năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư và xứng tầm là trung tâm kinh tế, văn hóa miền Tây của tỉnh Yên Bái, phấn đấu đưa thị xã Nghĩa Lộ đạt tiêu chí của đô thị loại III vào năm 2025.

- Hình thành Khu đô thị mới đa chức năng, hiện đại, bền vững, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, không gian cảnh quan và các công trình kiến trúc. Cải thiện môi trường sống cho khu dân cư hiện hữu. Nâng cao hiệu quả năng lực, khai thác tối đa việc sử dụng quỹ đất phát triển đô thị. Tạo không gian kiến trúc cảnh quan đô thị, góp phần hoàn thiện quy hoạch chung thị xã Nghĩa Lộ.

- Đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch, dịch vụ thương mại, kinh doanh, công trình công cộng, nhu cầu ở mới, tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cho thị xã từ việc khai thác hợp lý quỹ đất đô thị.

- Hình thành các đơn vị ở mới, có các tiện ích đô thị đồng bộ, hiện đại, có mật độ xây dựng trung bình, góp phần vào việc thúc đẩy đô thị hóa phục vụ khu vực. Thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương, tạo công ăn việc làm, chuyển đổi cơ cấu ngành nghề từ sản xuất nông

nghiệp sang dịch vụ đô thị; đáp ứng nhu cầu tái định cư tại chỗ cho người dân bị ảnh hưởng, bổ sung các công trình hạ tầng tiện ích cho phường, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc thu hút đầu tư, lập dự án đầu tư xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

## 5. Quy hoạch sử dụng đất

Bảng tổng hợp chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất

Stt	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng các khu ở mới	101.589	20,71
1.1	Đất ở liên kế	62.267	12,69
1.2	Đất ở biệt thự	18.874	3,85
1.3	Đất nhà ở xã hội thấp tầng	20.448	4,17
2	Đất ở tái định cư	9.725	1,98
3	Đất ở hiện trạng	45.899	9,36
4	Đất công trình công cộng	4.847	0,99
4.1	Đất công trình công cộng đơn vị ở	3.138	0,64
4.2	Đất công trình công cộng đô thị	1.709	0,35
5	Đất cơ quan	23.435	4,78
6	Đất công trình giáo dục	6.881	1,40
7	Đất công trình dịch vụ, thương mại	33.094	6,75
8	Đất công trình y tế (hiện trạng)	1.811	0,37
9	Đất công viên cây xanh, mặt nước cảnh quan	88.057	17,95
9.1	Đất công viên cây xanh cấp đô thị	58.024	11,83
9.2	Đất công viên cây xanh đơn vị ở	11.863	2,42
9.3	Đất cây xanh cách ly; mặt nước sông ngòi	18.170	3,70
10	Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật, bãi đỗ xe	19.528	3,98
10.1	Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật	10.235	2,09
10.2	Bãi đỗ xe tập trung	9.293	1,89
11	Đất giao thông	155.688	31,74
	<b>Tổng cộng</b>	<b>490.554</b>	<b>100.00</b>

## 6. Quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan và phân khu chức năng

### 6.1. Quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan

- Tuân thủ định hướng phát triển không gian của đồ án quy hoạch chung thị xã Nghĩa Lộ, quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất và các chỉ tiêu khống chế đã

được xác lập trong quy hoạch về quy mô diện tích, mật độ xây dựng và tầng cao công trình và các yêu cầu, quy định theo Tiêu chuẩn, Quy chuẩn xây dựng.

- Đảm bảo tính kết nối giữa khu vực lân cận và khu vực xây dựng mới, tạo không gian kiến trúc cảnh quan cho toàn bộ khu vực, đảm bảo tính kết nối với các tuyến đường đối ngoại và các tuyến định hướng theo quy hoạch.

- Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan hướng tới mục tiêu hình thành một trung tâm công cộng dịch vụ, vui chơi giải trí trên cơ sở khai thác và phát huy các giá trị cảnh quan, khu vực mặt nước, mạng lưới không gian xanh.

- Phát triển không gian kiến trúc với mật độ xây dựng vừa, các hạng mục công trình có chiều cao tầng theo quy định từ 01 tầng đến 10 tầng. Bố trí các công trình điểm nhấn để tạo hiệu ứng thị giác và định hướng kiến trúc cảnh quan cho khu vực; tăng cường mặt nước hỗ trợ công tác chống ngập úng cục bộ; bố trí hệ thống cây xanh vừa tập trung vừa phân tán hợp lý trên diện rộng.

**6.2. Phân khu chức năng:** Tổng thể khu trung tâm phường Tân An được chia thành các chức năng chính như sau:

- Khu trung tâm và các tiện ích công cộng, thương mại dịch vụ: Công trình điểm nhấn dịch vụ thương mại, văn phòng, tài chính, lưu trú,.. cao 10 tầng được bố trí ở trung tâm dọc theo trục đường Tân An - Phúc Sơn có bán kính phục vụ đều cho toàn khu vực.

- Khu nhà ở: Các ô đất được bố trí phân khu mạch lạc, các công trình nhà ở liên kế, nhà ở biệt thự được phân bố đều trong khu vực quy hoạch, chủ yếu tiếp giáp với các trục đường phân khu chính theo hướng Đông Tây và Nam Bắc. Đất nhà phố thương mại bố trí dọc trục đường Tân An - Phúc Sơn; đất nhà ở liên kế bố trí phía sau nhà phố thương mại và dọc các trục đường nội bộ; các khu nhà ở biệt thự được bố trí chủ yếu ở phía Tây Bắc, một phần ở phía Đông Nam nằm trên các tuyến đường nội bộ, tiếp giáp với các khu công viên cây xanh.

Khu dân cư hiện hữu trong ranh giới quy hoạch được giữ lại nguyên hiện trạng, chỉ cải tạo lại không gian kiến trúc, cảnh quan cho phù hợp với cảnh quan chung đô thị; Các khu tái định cư: được bố trí gần với các khu dân cư hiện hữu, nằm trên các tuyến đường quy hoạch nội bộ kết nối giữa khu quy hoạch mới và khu dân cư cũ. Các công trình nhà ở xã hội được bố trí gần các khu dân cư hiện hữu, đảm bảo kết nối giao thông thuận tiện.

- Khu đất cơ quan bố trí ở phía Nam khu vực quy hoạch, là nơi bố trí một số cơ quan trụ sở của thị xã; Đất các công trình công cộng đơn vị ở (nhà văn hóa) bố trí ở các vị trí trung tâm của các khu nhà ở, đảm bảo bán kính phục vụ khu vực quy hoạch.

- Khu hạ tầng kỹ thuật bố trí phù hợp với chức năng của khu đất đảm bảo khoảng cách ly với khu dân cư tập trung.

- Khu công viên cây xanh cấp đô thị: Trục không gian xanh kết nối 03 công viên cây xanh mặt nước trung tâm, trục xanh được phân bố đều trong khu vực quy hoạch, là khu vui chơi, giải trí, luyện tập thể dục thể thao, cải thiện

chất lượng sống cho người dân trong khu vực. Các khu cây xanh đơn vị ở, vườn hoa, sân chơi đường dạo, sân luyện tập thể dục thể thao bố trí xen kẽ các khu nhà ở liền kề, nhà ở biệt thự. Tuyến phố cây xanh trung tâm phía Đông khu vực quy hoạch là phố đi bộ dọc theo khu thương mại dịch vụ thấp tầng gắn với quảng trường.

- Các bãi đỗ xe tập trung bố trí rải rác trong khu quy hoạch, gần các công trình công cộng, dịch vụ, các khu nhà ở mật độ cao, đảm bảo chỉ tiêu  $2,5m^2/\text{người}$ .

## **7. Thiết kế đô thị**

- Bộ cục quy hoạch công trình trên cơ sở các điều kiện vi khí hậu của khu vực, lựa chọn được giải pháp tối ưu về thiết kế công trình để hạn chế tác động xấu của hướng nắng, hướng gió đối với công trình.

- Quy mô đất công trình, mật độ xây dựng công trình tối đa, tối thiểu phải đáp ứng theo quy định đã được xác lập trong quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất. Tùy từng chức năng sử dụng và vị trí cụ thể mật độ xây dựng công trình tối đa, tối thiểu phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

- Các điểm nhấn chính là các công trình có khối tích vượt trội, có vị trí thuận lợi cho các hướng nhìn từ nhiều phía, không gian mở trước mặt lớn theo dọc trục Tân An - Phúc Sơn. Chiều cao xây dựng công trình thương mại dịch vụ: 3 -10 tầng; các công trình nhà ở 3-4 tầng; công trình cơ quan cao tối đa 5 tầng. Khoảng lùi công trình tuân thủ khoảng lùi tối thiểu đã được quy định theo quy chuẩn xây dựng Việt Nam và quy định quản lý kiến trúc xây dựng, đảm bảo tính thống nhất trên các tuyến phố.

- Hình khối, màu sắc, hình thức kiến trúc các công trình đơn giản hiện đại, màu sắc hài hòa, sử dụng vật liệu công trình là những vật liệu địa phương sẵn có; đối với các công trình nhà ở thấp tầng, kiến trúc hiện đại kết hợp xen kẽ sân vườn.

- Hệ thống công viên cây xanh: Công viên cảnh quan được bố trí trong các nhóm ở và phân bố đều qua hai bên đường trung tâm; công viên chuyên đề là các công viên cấp đô thị, có các chủ đề về bảo tồn văn hóa truyền thống, nghệ thuật đương đại. Cây xanh sử dụng các loại cây bản địa và các loại cây di thực phù hợp với điều kiện môi trường ở vùng Tây Bắc.

## **8. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật**

### **8.1. Quy hoạch san nền**

- Cốt san nền thiết kế được lấy theo cốt không chế của quy hoạch chung đã phê duyệt, cao độ thiết kế của các dự án lân cận và các tuyến đường theo quy hoạch. Cốt san nền thấp nhất là +265,00 m; cốt san nền cao nhất là +274,8m; cao độ nền đầu nối phù hợp, hài hòa giữa các khu vực đã xây dựng và khu vực dự kiến phát triển.

- Cao độ tim đường tại các nút giao nhau được xác định trên cơ sở các cao độ đã không chế, quy hoạch mạng lưới cống thoát nước mưa, đảm bảo độ sâu chôn cống; xây dựng tường chắn tại những vị trí taluy thay đổi cao độ; đối với hồ, mương thoát nước được gia cố mái dốc đảm bảo an toàn công trình.

## **8.2. Quy hoạch giao thông**

- Mạng lưới đường thiết kế mới được bố trí hợp lý theo mạng ô bàn cờ, kết hợp với mạng lưới đường hiện có tạo thành một mạng lưới liên hoàn, đảm bảo sự liên kết giữa các khu chức năng trong đô thị.

- Đường khu vực, đường phân khu vực được thiết kế hợp lý, hài hòa với các trục đường chính phân chia các khu chức năng đô thị nhằm đảm bảo tính kết nối của toàn mạng giao thông trong đô thị, chỉ giới từ 16,5m - 20,5m. Đường nội bộ có chỉ giới 13,5m.

- Bố trí 08 bãi đỗ xe tập trung có tổng diện tích 9.293m<sup>2</sup> đáp ứng đầy đủ nhu cầu đỗ xe cho khu vực; bên cạnh đó bố trí một số bãi đỗ xe dọc theo tuyến đường trục chính giáp với khu công viên cây xanh, đảm bảo nhu cầu đỗ xe của người dân trong khu vực quy hoạch.

## **8.3. Quy hoạch thoát nước mưa**

- Hệ thống thoát nước là hệ thống thoát nước riêng, nước mưa thoát độc lập với nước thải. Hệ thống thoát nước mưa hoạt động theo chế độ tự chảy, đảm bảo thoát nhanh, triệt để và chiều dài mạng lưới là ngắn nhất.

- Toàn bộ khu vực quy hoạch được phân thành 02 lưu vực, bao gồm: Lưu vực 1 ở khu vực phía Nam; nước mưa được thu gom vào các cống dọc đường sau đó thoát vào hồ điều hòa và mương hoàn trả; Lưu vực 2 ở khu vực phía Bắc; nước mưa được thu gom vào các cống dọc đường sau đó thoát vào các hồ điều hòa và mương hiện có.

- Xây dựng hoàn trả suối Nà Sày, mương tiêu khu vực Nghĩa An, mương tiêu khu vực đường 3/2; cải tạo lại tuyến mương tiêu An Hòa.

- Đối với hệ thống thoát nước xây dựng mới: Hệ thống thoát nước mưa bao gồm các cống tròn bê tông cốt thép và cống hộp bê tông cốt thép đặt trên vỉa hè hoặc dưới lòng đường; nước mưa được thu gom qua hệ thống giếng thu, thu thăm rồi xả vào các hồ điều hòa hoặc mương thoát nước sau đó thoát về mương thoát nước chung của khu vực.

## **8.4. Quy hoạch cấp nước**

- Nguồn cấp: được lấy từ tuyến ống cấp nước D150 thuộc nhà máy nước thị xã Nghĩa Lộ. Nhu cầu cấp nước 2.480m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Mạng lưới cấp nước dự án theo nguyên tắc là mạng vòng kết hợp mạng cụt đảm bảo an toàn và liên tục đến từng công trình; Ống cấp nước được bố trí dưới vỉa hè. Hạng cứu hỏa được bố trí trên tuyến ống cấp nước chạy dọc theo các đường quy hoạch với khoảng cách 120 -150m/trụ.

## **8.5. Quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và vệ sinh môi trường**

### **a) Quy hoạch thoát nước thải**

- Quy hoạch hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn, nước thải được thu gom rồi đưa về trạm xử lý nước thải tập trung nằm tại khu đất hạ tầng kỹ thuật phía Tây Bắc khu vực quy hoạch, công suất xử lý nước thải khoảng 2.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Hệ thống đường cống thoát nước bố trí dọc theo tuyến giao thông để thuận lợi cho việc quản lý và bảo dưỡng.

*b) Quản lý chất thải rắn và vệ sinh môi trường*

- Tổng nhu cầu chất thải rắn cần xử lý khoảng 3,82 tấn/ngày đêm.
- Chất thải rắn phát sinh từ quá trình hoạt động của khu đô thị sẽ được phân loại tại nguồn và thu gom triệt để về trạm trung chuyển của khu vực trước khi vận chuyển tới cơ sở xử lý chất thải rắn của thị xã Nghĩa Lộ; bố trí các điểm thu gom chất thải rắn dọc tuyến phố chính bố trí các thùng thu gom chất thải rắn di động.
- Các trạm trung chuyển là các trạm không cố định, có quy mô nhỏ, được bố trí đảm bảo bán kính phục vụ không quá 500m và đảm bảo khoảng cách ly vệ sinh theo quy định.

**8.6. Quy hoạch cấp điện**

- Tổng nhu cầu sử dụng điện khoảng 20.562KVA. Nguồn điện lấy từ trạm biến áp 110kV Nghĩa Lộ.
- Lưới điện trung thế, trạm biến áp: Đối với lưới điện 35/0,4KV hiện có trên địa bàn phường vẫn được duy trì để cấp điện cho các khu vực hiện trạng; xây dựng mới lưới điện 22/0,4KV đi ngầm tại các khu vực quy hoạch; xây dựng mới 25 trạm biến áp, công suất từ 400KVA - 630KVA.
- Lưới điện hạ thế có cấp điện áp 380/220V đi ngầm cấp từ trạm biến áp đến tủ điện tổng của từng công trình.
- Chiếu sáng đường giao thông trong khu đô thị sử dụng các cột thép bố trí trên vỉa hè, sử dụng bóng đèn Led tiết kiệm điện công suất 100W/150W. Chiếu sáng khu cây xanh, công trình công cộng lựa chọn kiểu đèn phù hợp với kiến trúc cảnh quan; Hệ thống đèn đường được điều khiển bởi các tủ chiếu sáng đặt ngoài trời bố trí trong dải cây xanh hoặc trên vỉa hè.

**8.7. Mạng lưới thông tin liên lạc**

Nguồn cấp từ hệ thống viễn thông của thị xã Nghĩa Lộ, điểm đầu nối dự kiến trên đường Điện Biên. Số lượng thuê bao dự kiến 2.065 thuê bao.

**9. Đánh giá tác động môi trường**

- Tổ chức đánh giá hiện trạng môi trường về điều kiện địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, các vấn đề về văn hóa, xã hội; phân tích dự báo những tác động tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến môi trường.
- Đề xuất hệ thống các tiêu chí bảo vệ môi trường để đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm giảm thiểu, khắc phục tác động đến môi trường đô thị khi triển khai thực hiện quy hoạch.
- Tổng hợp, đề xuất, sắp xếp thứ tự ưu tiên biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các vấn đề môi trường còn tồn tại; lập kế hoạch giám sát môi trường, quản lý và quan trắc môi trường theo quy định hiện hành.

**10. Thành phần hồ sơ**

- Thành phần hồ sơ quy hoạch như hồ sơ kèm theo được Sở Xây dựng thẩm định, trình duyệt theo quy định tại Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng, bao gồm: Thuyết minh quy hoạch, hồ sơ bản vẽ quy hoạch, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết đô thị.

- Hồ sơ quy hoạch gồm 07 bộ, được lưu trữ tại Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ và các cơ quan chức năng liên quan để quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Bàn giao hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan liên quan; tổ chức công bố công khai đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để các tổ chức và nhân dân biết, tham gia kiểm tra và thực hiện quy hoạch.

- Lập hồ sơ cắm mốc giới theo quy hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở quản lý đất đai, thực hiện thu hồi đất, cấp phép xây dựng theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện đầu tư; tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư triển khai dự án theo quy hoạch được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định hiện hành của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, đấu thầu và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ms*

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm điều hành thông minh;
- Phó CVP.UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, TNMT, XD. *ng*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Trần Huy Tuấn*  
**Trần Huy Tuấn**